

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 7 như sau:

“a) Nhà đầu tư phải có đủ tiền khi đặt lệnh mua chứng khoán, ngoại trừ các giao dịch sau:

- Giao dịch ký quỹ theo quy định tại Điều 9 Thông tư này.

- Giao dịch mua cổ phiếu không yêu cầu có đủ tiền khi đặt lệnh của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức theo quy định tại Điều 9a Thông tư này”.

2. Bổ sung Điều 9a vào sau Điều 9 như sau:

“Điều 9a. Giao dịch mua cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức

1. Công ty chứng khoán thực hiện đánh giá rủi ro thanh toán của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức để xác định mức tiền phải có khi đặt lệnh mua cổ phiếu (nếu có) theo thỏa thuận giữa công ty chứng khoán và nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức.

2. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức không thực hiện thanh toán đủ cho giao dịch mua cổ phiếu, nghĩa vụ thanh toán phần còn lại được chuyển cho công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức đặt lệnh thông qua tài khoản tự doanh, ngoại trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này.

3. Công ty chứng khoán được bán thỏa thuận trên hệ thống giao dịch chứng khoán hoặc chuyển quyền sở hữu ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm q1 khoản 2 Điều 6 Thông tư 119/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán đối với số cổ phiếu đã chuyển về tài khoản tự doanh của mình cho nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức thiếu tiền thanh toán giao dịch mua cổ phiếu theo quy định tại khoản 2 Điều này chậm nhất vào ngày giao dịch liền kề sau ngày cổ phiếu được hạch toán vào tài khoản tự doanh của công ty chứng khoán trong trường hợp giao dịch này không làm vượt quá hạn mức tối đa về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định pháp luật đối với cổ phiếu đó. Các khoản tài chính phát sinh khi thực hiện giao dịch theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này được thực hiện theo thỏa thuận giữa công ty chứng khoán và nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức hoặc đại diện theo ủy quyền của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức.

4. Ngoại trừ giao dịch được quy định tại khoản 3 Điều này, công ty chứng khoán thực hiện bán cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán. Các khoản tài chính phát sinh khi thực hiện giao dịch theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều này được thực hiện theo thỏa thuận giữa công ty chứng khoán và nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức hoặc đại diện theo ủy quyền của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức.

5. Ngân hàng lưu ký nơi nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức mở tài khoản lưu ký chứng khoán chịu trách nhiệm thanh toán số tiền thiếu hụt và các chi phí phát sinh (nếu có) trong trường hợp xác nhận sai số dư tiền gửi của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức với công ty chứng khoán dẫn tới thiếu tiền thanh toán giao dịch mua cổ phiếu.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán

1. Bổ sung điểm q1 sau điểm q khoản 2 Điều 6 như sau:

“q1) Chuyển quyền sở hữu đối với số cổ phiếu đã chuyển về tài khoản tự doanh của công ty chứng khoán quy định tại khoản 2 Điều 35a Thông tư này sang tài khoản nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức trong trường hợp việc bán thỏa

thuận trên hệ thống giao dịch chứng khoán theo quy định tại khoản 3 Điều 9a Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán không thực hiện được do giá chuyển nhượng cổ phiếu nằm ngoài biên độ giá hoặc khối lượng cổ phiếu không đáp ứng khối lượng giao dịch tối thiểu của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày thực hiện chuyển quyền sở hữu.”

2. Bổ sung Điều 35a vào sau Điều 35 như sau:

“Điều 35a. Thanh toán giao dịch mua cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức quy định tại Điều 9a Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán

1. Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức đặt lệnh mua cổ phiếu phải có đủ tiền trên tài khoản trước thời điểm thành viên lưu ký phải chuyển tiền vào tài khoản tiền gửi của thành viên lưu ký tại ngân hàng thanh toán để thực hiện thanh toán giao dịch chứng khoán. Việc bù trừ, thanh toán giao dịch mua cổ phiếu được thực hiện theo quy định pháp luật và quy chế của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

2. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức đặt lệnh mua cổ phiếu không thực hiện thanh toán đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 9a Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện chuyển nghĩa vụ thanh toán tiền giao dịch mua cổ phiếu còn lại của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức thành nghĩa vụ của công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư đặt lệnh mua cổ phiếu (qua tài khoản tự doanh của công ty chứng khoán) tại ngày thanh toán, căn cứ vào các thông báo sau đây:

a) Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức mở tài khoản lưu ký tại công ty chứng khoán, công ty chứng khoán thông báo cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam về việc nhà đầu tư nước ngoài không đủ tiền thanh toán giao dịch mua cổ phiếu và thông tin giao dịch đề nghị chuyển thành nghĩa vụ thanh toán của công ty chứng khoán.

b) Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức mở tài khoản lưu ký tại ngân hàng lưu ký, ngân hàng lưu ký thông báo cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam về việc nhà đầu tư nước ngoài không đủ tiền thanh toán giao dịch mua cổ phiếu và từ chối thanh toán giao dịch thiếu tiền đó.

3. Công ty chứng khoán phải đảm bảo đủ nguồn tiền để thanh toán cho giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều này. Công ty chứng khoán bị xử lý vi

phạm theo quy định pháp luật và Quy chế của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam trong trường hợp không đảm bảo thực hiện nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều này.”

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán

1. Sửa đổi khoản 8 Điều 16 như sau:

“8. Trường hợp khách hàng mở tài khoản lưu ký tại thành viên lưu ký không phải là thành viên giao dịch, thành viên giao dịch và thành viên lưu ký phải ký hợp đồng thỏa thuận trách nhiệm đảm bảo nguyên tắc thành viên giao dịch chịu trách nhiệm thực hiện lệnh giao dịch, thành viên lưu ký chịu trách nhiệm kiểm tra số dư tiền, chứng khoán của khách hàng và đảm bảo thanh toán cho khách hàng theo quy định pháp luật, trừ trường hợp công ty chứng khoán nhận lệnh mua cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức khi chưa đủ tiền theo quy định tại Điều 9a Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán.”

2. Bổ sung khoản 9, khoản 10 vào sau khoản 8 Điều 16 như sau:

“9. Công ty chứng khoán nhận lệnh giao dịch mua cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức không yêu cầu đủ tiền khi đặt lệnh quy định tại Điều 9a Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán phải tuân thủ:

a) Hạn mức nhận lệnh giao dịch mua cổ phiếu được xác định theo quy định tại khoản 10 Điều này;

b) Không nhận lệnh mua cổ phiếu của công ty mẹ của công ty chứng khoán;

c) Không nhận lệnh mua cổ phiếu của chính công ty chứng khoán.

10. Công ty chứng khoán phải xác định hạn mức nhận lệnh giao dịch mua cổ phiếu vào đầu ngày giao dịch và lưu giữ tài liệu, thông tin xác định hạn mức này. Hạn mức nhận lệnh giao dịch mua cổ phiếu được xác định như sau:

- Hạn mức nhận lệnh giao dịch mua cổ phiếu = Các khoản có khả năng chuyển đổi thành tiền của công ty chứng khoán nhưng không vượt quá hiệu số của 2 lần giá trị vốn chủ sở hữu của công ty chứng khoán và dư nợ giao dịch ký quỹ chứng khoán.

- Các khoản có khả năng chuyển đổi thành tiền của công ty chứng khoán bao gồm tiền mặt tại quỹ; tiền gửi ngân hàng, công cụ nợ của Chính phủ, chứng

chỉ tiền gửi chưa được sử dụng để đảm bảo cho các nghĩa vụ tài chính; hạn mức thấu chi khả dụng; hạn mức bảo lãnh thanh toán (nếu có) được các tổ chức tín dụng trong nước và nước ngoài cấp; tiền bán chứng khoán tự doanh chờ về; phải thu ứng trước tiền bán chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch và tiền của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức ứng trước để đảm bảo khả năng thanh toán cho giao dịch mua cổ phiếu của mình.

- Giá trị vốn chủ sở hữu của công ty chứng khoán được xác định căn cứ theo báo cáo tài chính quý liền trước thời điểm tính toán. Trường hợp công ty chứng khoán là công ty mẹ, giá trị vốn chủ sở hữu được xác định căn cứ theo báo cáo tài chính quý hợp nhất sau khi đã loại trừ lợi ích của cổ đông không kiểm soát.”

3. Bổ sung khoản 7 vào sau khoản 6 Điều 28 như sau:

“7. Trường hợp việc thực hiện thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 9a Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán dẫn tới vượt quá hạn mức đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều này, công ty chứng khoán không được tiếp tục nhận lệnh giao dịch mua cổ phiếu không yêu cầu có đủ tiền của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức cho đến khi tuân thủ hạn mức đầu tư.”

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Ngôn ngữ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

1. Ngôn ngữ thông tin công bố trên thị trường chứng khoán là tiếng Việt. Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng, Sở giao dịch chứng khoán, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện công bố thông tin đồng thời bằng tiếng Anh theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này. Thông tin công bố bằng tiếng Anh phải bảo đảm thống nhất với nội dung thông tin công bố bằng tiếng Việt. Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt là thông tin gốc để tham chiếu.

2. Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng thực hiện công bố thông tin đồng thời bằng tiếng Anh theo lộ trình như sau:

a) Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn công bố thông tin định kỳ đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025;

b) Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu và công bố thông tin về các hoạt động

khác của công ty đại chúng đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026;

c) Công ty đại chúng không thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b khoản này công bố thông tin định kỳ đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027;

d) Công ty đại chúng không thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b khoản này công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu và công bố thông tin về các hoạt động khác của công ty đại chúng đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.

3. Sở giao dịch chứng khoán, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam công bố thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh.”

2. Bổ sung khoản 8 vào sau khoản 7 Điều 25 như sau:

“8. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo quy định pháp luật hoặc theo thỏa thuận với công ty chứng khoán, công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức thực hiện đặt lệnh giao dịch phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam đồng thời công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty chứng khoán về giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại khoản 3 Điều 9a Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 33 như sau:

“a) Trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch tối thiểu 03 ngày làm việc, người nội bộ và người có liên quan phải công bố thông tin về việc dự kiến giao dịch theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII hoặc Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư này ngoại trừ trường hợp công ty chứng khoán là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch khi thực hiện thanh toán giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 35a Thông tư 119/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán.”

4. Bổ sung khoản 8 vào sau khoản 7 Điều 33 như sau:

“8. Trường hợp công ty chứng khoán là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch công ty chứng khoán phải công bố thông tin và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và thông báo cho tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch khi giá trị giao dịch trong ngày từ 50 triệu đồng trở lên hoặc

giá trị giao dịch trong từng tháng từ 200 triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá, bao gồm trường hợp chuyển quyền sở hữu ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán theo mẫu quy định tại Phụ lục XVII ban hành kèm theo Thông tư này trong thời hạn 24 giờ kể từ các thời điểm sau đây:

a) Hoàn tất việc thanh toán giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 35a Thông tư 119/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán.

b) Hoàn tất việc bán cổ phiếu theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 9a Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán.”

5. Bổ sung Phụ lục XVII vào sau Phụ lục XVI.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2024.

2. Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán và quản lý, sử dụng quỹ hỗ trợ thanh toán theo quy định tại Điều 35a và khoản 3 Điều 45 Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán cho đến khi hoạt động bù trừ thanh toán giao dịch chứng khoán theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm được chính thức triển khai thực hiện.

3. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, công ty chứng khoán, thành viên lưu ký và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ; Kiểm toán nhà nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Công Thông tin điện tử Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Lưu: VT, UBCK (b).

BỘ TRƯỞNG

Hồ Đức Phúc

- Mã chứng khoán/Stock symbol:

1. Thông tin về Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức không thực hiện nghĩa vụ thanh toán/*Information on the non-domestic organization that failed to complete the transaction:*

- Tên tổ chức/*Name of organization:*

- Quốc gia/*Country:*

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp/*Number of Enterprise Registration Certificate, Operation License or equivalent legal documents, date of issue, place of issue:*

- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of head office:*

Điện thoại/*Telephone:* Fax: Email: Website:

2. Tên cổ phiếu/mã chứng khoán công ty chứng khoán thực hiện giao dịch thanh toán thông qua nghiệp vụ tự doanh thay nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức không thực hiện thanh toán/*Names/symbols of the securities for which securities companies will fulfill payment through proprietary trading in place of the non-domestic institutional investor that failed to complete the transaction:*

3. Số lượng cổ phiếu đã mua/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Quantity of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/transfer/be transferred to/swap:*

4. Giá trị giao dịch đã thực hiện (tính theo mệnh giá)/*Expected value of transaction (calculated based on par value).*

5. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng là người có liên quan của tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng)/*Information on the person that is both an internal person of the public company/fund management company and an affiliated person of the organization executing the transaction (in cases where the person executing the transaction is an affiliated person of an internal person of the public company/fund management company):*

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person:*

- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số định danh, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/*Current position in the public company:*

- Mối quan hệ giữa tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship between the organisation executing transaction and the internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Quantity and ownership percentage of shares held by the internal person (if any):*

6. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3 / *Trading accounts holding shares mentioned at item 3 above:* của công ty chứng khoán/ (*accounts offered by the securities companies:*)

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu công ty chứng khoán nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Quantity and ownership percentage of shares held by the securities company before the transaction:*

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu công ty chứng khoán nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Quantity and ownership percentage of shares the securities company expected to hold after the transaction:*

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction:*

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction:*

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading period: từ ngày/from.... đến ngày/ to*

* *Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở công ty chứng khoán nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/ Quantity and ownership percentage of underlying securities the securities company held on the day of trading notice:*

Nơi nhận:

- Archived
- Lưu: VT,.....
- Archived:.....

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY

**CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL
REPRESENTATIVE**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Signature, full name and seal)

QUY TRÌNH BÙ TRỪ THANH TOÁN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TẠI VSDC CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI LÀ TỔ CHỨC

Thời hạn	Quy trình thực hiện	Ghi chú
Ngày T		(1) NĐTTCNN nộp tiền vào TK trước khi GD theo thỏa thuận với CTCK (nếu có)
Ngày T+1 14h30		
16h30		
Ngày T+2 9h30		(2) Sau khi thực hiện chuyển nghĩa vụ thanh toán của NĐTTCNN sang tài khoản tự doanh của CTCK, VSDC tính toán lại và thông báo nghĩa vụ thanh toán của các TVLK
10h00		
11h00		(3) Trong trường hợp lùi thời hạn TT, việc TT được thực hiện từ 11h30 - 12h00 thay vì thực hiện vào lúc 11h00-11h30
11h30		(4) Trường hợp TVLK thiếu tiền khi VSDC tính toán lại nghĩa vụ TT, tiếp tục áp dụng các biện pháp hỗ trợ TT theo quy định
13h00		T/H lùi thời hạn TT, việc phân bổ thực hiện từ 12h00 - 13h00 thay vì 11h20-13h00
	<p>CTCK bán/ chuyển quyền sở hữu CK nhận về TK tự doanh cho NĐTTCNN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo hình thức thỏa thuận, (T/H giá chuyển quyền nằm trong biên độ giá) - Chuyển quyền sở hữu ngoài HTGD (T/H ngoài biên độ giá hoặc số lượng CK chuyển quyền không đáp ứng yêu cầu số lượng tối thiểu giao dịch thỏa thuận) 	